

PHỤ LỤC

**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Minh Long)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Dự án/đơn vị	Phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2025				Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
A	B	1	2	3		4
TỔNG CỘNG		8.252,250	7.172,00	723,00	357,250	
A	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	987,950	859,000	86,000	42,950	
1	Xã Long Hiệp	197,590	171,800	17,200	8,590	
2	Xã Long Mai	197,590	171,800	17,200	8,590	
3	Xã Long Sơn	197,590	171,800	17,200	8,590	
4	Xã Thanh An	197,590	171,800	17,200	8,590	
5	Xã Long Môn	197,590	171,800	17,200	8,590	
B	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	849,900	738,000	75,000	36,900	
1	Xã Long Mai	424,950	369,000	37,500	18,450	
2	Xã Long Môn	424,950	369,000	37,500	18,450	
C	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	3.021,000	2.627,000	263,000	131,000	
I	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	969,000	842,000	85,000	42,000	
1	Xã Long Mai	484,500	421,000	42,500	21,000	
2	Xã Long Môn	484,500	421,000	42,500	21,000	
II	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư	2.052,000	1.785,000	178,000	89,000	
	* Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư	2.052,000	1.785,000	178,000	89,000	
1	Xã Long Hiệp	410,400	357,000	35,600	17,800	

Stt	Dự án/đơn vị	Phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2025				Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
2	Xã Long Mai	410,400	357,000	35,600	17,800	
3	Xã Long Sơn	410,400	357,000	35,600	17,800	
4	Xã Thanh An	410,400	357,000	35,600	17,800	
5	Xã Long Môn	410,400	357,000	35,600	17,800	
D	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	680,000	591,000	60,000	29,000	
	Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN	680,000	591,000	60,000	29,000	
1	Xã Long Môn	680,000	591,000	60,000	29,000	
Đ	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	966,800	840,000	85,000	41,800	
I	Tiểu Dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ	778,800	677,000	68,000	33,800	
1	Phòng Giáo dục & Đào tạo	778,800	677,000	68,000	33,800	
II	Tiểu dự án 3: phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	188,000	163,000	17,000	8,000	
1	Phòng Giáo dục & Đào tạo	188,000	163,000	17,000	8,000	
E	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch	311,500	271,000	27,000	13,500	
1	Xã Long Môn	311,500	271,000	27,000	13,500	
I	Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em	323,000	280,000	29,000	14,000	
1	Văn phòng HĐND&UBND	323,000	280,000	29,000	14,000	
Ê	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	231,000	200,000	21,000	10,000	
1	Xã Long Mai	115,500	100,000	10,500	5,000	
2	Xã Long Môn	115,500	100,000	10,500	5,000	
G	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	418,000	364,000	36,000	18,000	

Stt	Dự án/đơn vị	Phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2025				Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
	Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN	418,000	364,000	36,000	18,000	
1	Xã Long Hiệp	83,600	72,800	7,200	3,600	
2	Xã Long Mai	83,600	72,800	7,200	3,600	
3	Xã Long Sơn	83,600	72,800	7,200	3,600	
4	Xã Thanh An	83,600	72,800	7,200	3,600	
5	Xã Long Môn	83,600	72,800	7,200	3,600	
H	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	463,100	402,000	41,000	20,100	
I	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN	379,500	330,000	33,000	16,500	
1	Xã Long Hiệp	75,900	66,000	6,600	3,300	
2	Xã Long Mai	75,900	66,000	6,600	3,300	
3	Xã Long Sơn	75,900	66,000	6,600	3,300	
4	Xã Thanh An	75,900	66,000	6,600	3,300	
5	Xã Long Môn	75,900	66,000	6,600	3,300	
II	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN	38,650	33,000	4,000	1,650	
1	Xã Long Hiệp	7,730	6,600	0,800	0,330	
2	Xã Long Mai	7,730	6,600	0,800	0,330	
3	Xã Long Sơn	7,730	6,600	0,800	0,330	
4	Xã Thanh An	7,730	6,600	0,800	0,330	
5	Xã Long Môn	7,730	6,600	0,800	0,330	
III	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	44,950	39,000	4,000	1,950	
1	Xã Long Hiệp	8,990	7,800	0,800	0,390	

Stt	Dự án/đơn vị	Phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2025				Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
2	Xã Long Mai	8,990	7,800	0,800	0,390	
3	Xã Long Sơn	8,990	7,800	0,800	0,390	
4	Xã Thanh An	8,990	7,800	0,800	0,390	
5	Xã Long Môn	8,990	7,800	0,800	0,390	

PHỤ LỤC

**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025**

(Kèm theo tờ trình số /TTr-PD TTG ngày /5/2025 của phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Dự án/đơn vị	Dự kiến phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2025				Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
A	B	1	2	3		4
TỔNG CỘNG		8.252,25	7.172	723	357,25	
A	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	988,0	859,0	86,0	43,0	
1	Xã Long Hiệp	197,6	171,80	17,20	8,6	
2	Xã Long Mai	197,6	171,80	17,20	8,6	
3	Xã Long Sơn	197,6	171,80	17,20	8,6	
4	Xã Thanh An	197,6	171,80	17,20	8,6	
5	Xã Long Môn	197,6	171,80	17,20	8,6	
B	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	850	738	75	37	
1	Xã Long Mai	425,0	369,0	37,5	18,5	
2	Xã Long Môn	425,0	369,0	37,5	18,5	
C	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	3.021,00	2.627,00	263,00	131,00	
I	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	969,0	842,0	85,0	42,0	
1	Xã Long Mai	484,50	421,0	42,5	21,00	
2	Xã Long Môn	484,50	421,0	42,5	21,00	
II	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư	2.052,00	1.785,00	178,00	89,00	
	* Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư	2.052,00	1.785,00	178,00	89,00	
1	Xã Long Hiệp	410,40	357,0	35,6	17,80	
2	Xã Long Mai	410,40	357,0	35,6	17,80	
3	Xã Long Sơn	410,40	357,0	35,6	17,80	
4	Xã Thanh An	410,40	357,0	35,6	17,80	
5	Xã Long Môn	410,40	357,0	35,6	17,80	
D	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	680,00	591	60	29,00	
	Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN	680,00	591,00	60,00	29,00	
1	Xã Long Môn	680,00	591	60	29,00	
Đ	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	966,80	840,00	85,00	41,80	

Stt	Dự án/đơn vị	Dự kiến phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2025				Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
I	Tiểu Dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ	778,80	677,00	68,00	33,80	
1	Phòng Giáo dục & Đào tạo	778,80	677	68	33,80	
II	Tiểu dự án 3: phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	188,00	163,00	17,00	8,00	
1	Phòng Giáo dục & Đào tạo	188,00	163	17	8,00	
E	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch	311,50	271,00	27,00	13,50	
1	Xã Long Môn	311,50	271	27	13,50	
I	Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em	323,00	280,00	29,00	14,00	
1	Văn phòng HĐND&UBND	323,00	280	29	14,00	
Ê	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	231,0	200	21	10	
1	Xã Long Mai	115,50	100	10,5	5,00	
2	Xã Long Môn	115,50	100	10,5	5,00	
G	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	418,0	364,0	36,0	18,0	
	Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN	418,00	364,00	36,00	18,00	
1	Xã Long Hiệp	83,60	72,80	7,20	3,60	
2	Xã Long Mai	83,60	72,80	7,20	3,60	
3	Xã Long Sơn	83,60	72,80	7,20	3,60	
4	Xã Thanh An	83,60	72,80	7,20	3,60	
5	Xã Long Môn	83,60	72,80	7,20	3,60	
H	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	463,10	402,00	41,00	20,10	
I	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN	379,50	330,00	33,00	16,50	
1	Xã Long Hiệp	75,90	66,00	6,60	3,30	
2	Xã Long Mai	75,90	66,00	6,60	3,30	
3	Xã Long Sơn	75,90	66,00	6,60	3,30	
4	Xã Thanh An	75,90	66,00	6,60	3,30	
5	Xã Long Môn	75,90	66,00	6,60	3,30	
II	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN	38,65	33,00	4,00	1,65	
1	Xã Long Hiệp	7,73	6,60	0,80	0,330	
2	Xã Long Mai	7,73	6,60	0,80	0,330	
3	Xã Long Sơn	7,73	6,60	0,80	0,330	
4	Xã Thanh An	7,73	6,60	0,80	0,330	
5	Xã Long Môn	7,73	6,60	0,80	0,330	

Stt	Dự án/đơn vị	Dự kiến phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2025				Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
III	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	44,95	39,00	4,00	1,95	
1	Xã Long Hiệp	8,990	7,80	0,80	0,390	
2	Xã Long Mai	8,990	7,80	0,80	0,390	
3	Xã Long Sơn	8,990	7,80	0,80	0,390	
4	Xã Thanh An	8,990	7,80	0,80	0,390	
5	Xã Long Môn	8,990	7,80	0,80	0,390	